

HƯỚNG DẪN THI
CÁC MÔN NĂNG KHIẾU TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY **NĂM 2024**

| TT | NỘI DUNG, CẤU TRÚC | HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|---|
| 1 | NGÀNH SƯ PHẠM MỸ THUẬT | |
| | <p>02 môn: Năng khiếu 1 và Năng khiếu 2</p> <p>1. Năng Khiếu 1: Hình họa chì Thí sinh thực hành vẽ theo mẫu vật có sẵn (2-4 mẫu) được bố trí sẵn. Khổ giấy A3, chất liệu chì. Thời gian thi: 180 phút. Lưu ý: Thí sinh tự mang theo bút chì đen, tẩy, que đo và dây dọi, dụng cụ gọt bút chì (có thể dùng dao rọc giấy loại nhỏ).</p> <p>2. Năng khiếu 2: Trang trí Thí sinh thực hành vẽ bài trang trí màu theo yêu cầu cụ thể trên giấy vẽ khổ A3 bằng chất liệu màu bột hoặc màu nước. Thời gian thi: 180 phút. Lưu ý: Thí sinh tự mang theo màu vẽ (Bột màu hoặc màu nước), keo, cọ vẽ, pallet, dụng cụ đựng nước pha màu, bút chì, tẩy, thước, compa, dụng cụ gọt bút chì.</p> | <p>- Mỗi môn năng khiếu được chấm theo thang điểm 10.</p> <p>- Điểm thi môn Năng khiếu 1 (Hình họa chì) là điểm được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu 2 (Trang trí) là điểm được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Thí sinh bị điểm 0 môn năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 2 môn.</p> |
| 2 | NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON | |
| | <p>02 môn: Năng khiếu 1 và Năng khiếu 2</p> <p>1. Năng khiếu 1: 02 phân môn * Phân môn 1: Kể chuyện theo tranh a) Nội dung Thí sinh bốc 1 phiếu thăm trong 15 phiếu để chọn ngẫu nhiên bức tranh có nội dung phù hợp với lứa tuổi mầm non. Dựa theo bức tranh đã bốc thăm, thí sinh kể diễn cảm lại câu chuyện. b) Thời gian + Chuẩn bị: 02 phút + Trình bày: 03 phút * Phân môn 2: Đọc diễn cảm a) Nội dung</p> | <p>- Mỗi phân môn được chấm theo thang điểm 10.</p> <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu là trung bình cộng điểm của 2 phân môn làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Thí sinh bị điểm 0 môn Năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 4 phân môn.</p> <p>- Thí sinh không hóa trang, không mặc y phục biểu diễn; không sử dụng micro và nhạc đệm cho phần thi Hát.</p> |

| | | |
|------------------------------|---|--|
| | <p>Thí sinh bốc 1 phiếu thăm bài đọc trong 15 phiếu chọn có nội dung là 1 đoạn văn hoặc thơ theo chủ đề phù hợp cho lứa tuổi mầm non. Thí sinh đọc diễn cảm đoạn văn hoặc thơ đó.</p> <p>b) Thời gian + Chuẩn bị: 02 phút + Trình bày: 03 phút</p> <p>2. Năng khiếu 2: 02 phân môn</p> <p>* Phân môn 3: Hát</p> <p>a) Nội dung</p> <p>Thí sinh trình bày bài hát tự chọn theo một trong những chủ đề như sau: Quê hương - Đất nước - Con người; Gia đình; Mái trường - Thầy cô - Bạn bè; và các bài dân ca Việt Nam.</p> <p>b) Thời gian + Chuẩn bị: 02 phút + Trình bày: 03 phút</p> <p>* Phân môn 4: Nhạc</p> <p>a) Nội dung</p> <p>Thí sinh nghe và đọc lại đoạn nhạc đơn giản gồm 2 đến 3 câu bằng âm “La”.</p> <p>b) Thời gian + Chuẩn bị: 02 phút + Trình bày: 03 phút</p> <p>Lưu ý: Mỗi câu nhạc thí sinh được nghe tối đa 3 lần.</p> | |
| NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC | | |
| 3 | <p><u>02 môn: Năng khiếu 1 và Năng khiếu 2</u></p> <p>1. Năng Khiếu 1: 02 phân môn</p> <p>* Phân môn 1: Tiết tấu</p> <p>Thí sinh nghe và gõ lại từ 3 đến 4 câu tiết tấu đơn giản.</p> <p>* Phân môn 2: Thảm âm</p> <p>Thí sinh nghe và đọc lại từ 3 đến 4 nhạc đơn giản (theo âm “La”).</p> <p>Lưu ý: Mỗi câu tiết tấu và câu nhạc thí sinh được nghe tối đa 3 lần.</p> <p>2. Năng khiếu 2: 01 phân môn</p> <p>* Phân môn 3: Hát</p> <p>Thí sinh trình bày ca khúc được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép lưu hành.</p> | <p>- Mỗi phân môn được chấm theo thang điểm 10.</p> <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu 1 là trung bình cộng điểm của 2 phân môn làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu 2 là điểm của phân môn Hát được làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> |

| | | |
|---|---|--|
| | | - Thí sinh bị điểm 0 môn Năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 3 phân môn. |
| | NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT | |
| 4 | <p>01 môn Năng khiếu TDTT: 02 phân môn</p> <p>* Phân môn 1: Bật xa tại chỗ (4 điểm)</p> <p>Mỗi thí sinh thực hiện 2 lần, lấy thành tích cao nhất. Thí sinh thực hiện đứng tại chỗ bằng 2 chân trước vạch giới hạn, bật về phía trước và rơi xuống bằng 2 chân. Thành tích được xác định là khoảng cách từ điểm rơi gần nhất tới mép trước của vạch giới hạn. Thành tích được đo bằng centimet, lấy thành tích cao nhất, chấm điểm theo Barem.</p> <p>* Phân môn 2: Chạy con thoi 4x10m (6 điểm)</p> <p>Mỗi thí sinh thực hiện 1 lần chạy ở tư thế xuất phát cao theo thứ tự quy định. Không tính thành tích đối với những thí sinh không hoàn thành nội dung thi. Thành tích được đo thời gian bằng đồng hồ bấm tay, chấm điểm theo Barem.</p> | <p>- Điểm thi mỗi môn Năng khiếu là tổng điểm của 2 phân môn làm tròn đến 2 số lẻ thập phân, sau đó quy tròn theo các mức 0,00 - 0,25 - 0,50 - 0,75.</p> <p>- Thí sinh bị điểm 0 môn năng khiếu nếu bỏ thi 1 trong 2 phân môn.</p> <p>-Thí sinh dự thi mặc trang phục thể thao, giày thể thao đế bằng.</p> |